

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH VĨNH PHÚC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Song Lưu

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Thuần và bà Trần Thị Thanh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thúy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Huyền, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2025, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Y xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2025, đối với:

Bị cáo Bàn Văn L, sinh ngày: 01/5/1986; sinh quán: xã T, huyện Y.S, tỉnh Tuyên Quang; trú tại: thôn 6, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; Đảng, Đoàn thể: Không; dân tộc: Dao; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bàn Văn T1 và bà Vũ Thị T2; vợ Lê Thị A, có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại tại địa phương, có mặt.

Bị hại: Anh Phạm Quang L, sinh năm 1994; trú tại: xã Lạc An, huyện U, tỉnh Bình Dương, đã chết.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Phạm Đức C, sinh năm 1968; bà Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1972 (bố, mẹ anh L); người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại: Ông Phạm Đức C, sinh năm 1968; trú tại: Ấp 4, xã Lạc An, huyện U, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và vận tải Thanh Thảo; địa chỉ: số 36/633 Thiên Lô, phường Vĩnh Niệm, quận L, thành phố Hải Phòng; người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo, Giám đốc Công ty; trú tại: tổ dân phố 19, phường Vĩnh Niệm, quận L, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 18/9/2024, Bàn Văn L một mình điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 15H - 037.97 kéo theo sơ mi rơ moóc tải BKS:15R-165.74 trên tỉnh lộ 304, huyện Y theo hướng thị trấn T3 đi thành phố Vĩnh Yên. Khi đến ngã tư giao nhau giữa tỉnh lộ 304 với tỉnh lộ 303 thuộc tổ dân phố 3 Đoàn, thị trấn Y, L điều khiển xe với vận tốc khoảng 15km/giờ đến 20km/giờ vào khu vực đường giao nhau và rẽ trái về tỉnh lộ 303 hướng đi Tề Lỗ. Trong lúc đang điều khiển xe rẽ trái, L thấy có ánh đèn chiếu sáng của xe mô tô BKS: 14K3-1124 do anh

Phạm Quang L điều khiển đi trên tỉnh lộ 304 hướng thành phố Vĩnh Yên về thị trấn T3, đi vào khu vực giao nhau với vận tốc nhanh. Do đang chuyển hướng, xe ô tô kéo theo rơ moóc dài phía sau nên L không tránh được xe mô tô do Phạm Quang L điều khiển dẫn đến xe mô tô Phạm Quang L điều khiển đâm vào cầu bánh xe thứ hai bên phải của xe ô tô đầu kéo BKS: 15H-037.97 làm Phạm Văn L bị thương được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Y nhưng đã tử vong, chiếc xe mô tô BKS 14K-1124 bị hư hỏng.

Sau khi vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện tai nạn theo quy định.

Tại kết luận số 2885/KLGDĐT-PC09-PY ngày 07/10/2024, phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã kết luận:

“1. Các kết quả chính: Toàn thân có nhiều vết sây sát da, bầm tím tụ máu. Chảy máu ra ngoài qua mũi, miệng. Cổ, thành ngực hai bên mất vững. Trần khí dưới da, cổ, ngực. Gãy đầu trong xương đòn phải, gãy cung trước, cung bên nhiều xương sườn bên phải, trong khoang ngực phải có nhiều máu không đông. Dập rách nhu mô phổi phải tụ máu rốn phổi. Dập vỡ gan phức tạp.

2. Nguyên nhân tử vong: Đa chấn thương.

Ngày 19/9/2024, cơ quan điều tra thu giữ: 01 xe ô tô đầu kéo BKS: 15H-037.97 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS: 15R-165.74; 01 xe mô tô BKS: 14K3-1124, 01 giấy phép lái xe ô tô hạng FC số 310110002156 do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 01/6/2020.

Ngày 19/9/2024, ngay sau khi vụ tai nạn xảy ra, cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra nồng độ cồn, xét nghiệm chất ma túy đối với Bàn Văn L. Kết quả không phát hiện nồng độ cồn và chất ma túy trong cơ thể Bàn Văn L.

Tại các bản Kết luận giám định số 2768/KLGD-KTHS ngày 27/9/2024 và số 2778/KL-KTHS ngày 28/9/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: Nồng độ cồn (ethanol) trong mẫu máu của Phạm Quang L là 161,409mg/100ml máu; không phát hiện chất ma túy trong mẫu máu của Phạm Quang L.

Tại bản Kết luận giám định số 2987/KL-KTHS ngày 18/10/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận mẫu chất màu đen bám dính trên chấn bunn của bánh xe phía trước xe mô tô BKS: 14K3-1124 cùng loại với mẫu cao su màu đen thu tại má lốp bên phải ngoài cùng của trục bánh xe thứ hai bên phải xe ô tô đầu kéo BKS: 15H - 037.97.

Tại bản Kết luận giám định số 3195/KLGD-KTHS ngày 08/11/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận đã trích xuất được dữ liệu vận tốc và video trong khoảng thời gian từ 22 giờ 59 phút ngày 18/9/2024 đến 23 giờ 02 phút ngày 18/9/2024 của tài khoản tên “vantaitanhthao”; mật khẩu “12341234” đăng nhập trên Website: <http://gps.binhanh.vn/>.

Đối với Phạm Quang L có giấy phép lái mô tô hạng A1, số 740139022848 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 11/4/2018 có giá trị không thời hạn. Tính đến ngày 18/9/2024, không phát hiện cơ quan chức năng có thẩm quyền nào tước giấy phép lái xe của L.

Đối với Bàn Văn L có giấy phép lái ô tô hạng FC số 310110002156 do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 01/6/2020, có giá trị đến ngày 01/6/2025. Thời điểm ngày 18/9/2024, giấy phép lái của L đang bị Công an

thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tạm giữ từ ngày 12/9/2024 đến ngày 20/9/2024 để xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực giao thông đường bộ.

Đối với thiệt hại của chiếc xe mô tô anh Phạm Văn L điều khiển. Đại diện gia đình bị hại là ông Phạm Đức C, bố anh L có đơn từ chối định giá tài sản nên ngày 30/12/2024 Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Y có công văn số 44 từ chối yêu định giá đối với tài sản trên.

Tại Cáo trạng số: 22/CT-VKSYL ngày 12 tháng 02 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố Bàn Văn L về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bàn Văn L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bàn Văn L từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; xử lý vật chứng và án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng đại diện gia đình bị hại; đại diện người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xác định tội danh và quyết định hình phạt đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, thể hiện như sau: Khoảng 23 giờ ngày 18/9/2024, Bàn Văn L một mình điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 15H - 037.97 kéo theo sơ mi rơ moóc tải BKS:15R - 165.74 trên tỉnh lộ 304, huyện Y. Đến ngã tư giao nhau giữa tỉnh lộ 304 với tỉnh lộ 303 thuộc tổ dân phố 3 Đoàn, thị trấn Y vào khu vực đường giao nhau, rẽ trái về tỉnh lộ 303 hướng đi lên Tề Lỗ. Trong lúc đang rẽ trái, do không chú ý quan sát, không nhường đường nên xe mô tô BKS: 14K3-1124 do anh Phạm Quang L điều khiển trên tỉnh lộ 304 hướng thành phố Vĩnh Yên về thị trấn T3 đi vào khu vực giao nhau với vận tốc nhanh đã đâm vào cầu bánh xe thứ hai bên phải của xe ô tô đầu kéo BKS: 15H-

037.97 làm anh Phạm Quang L chết sau khi đưa đi cấp cứu, xe mô tô của anh L bị hư hỏng.

[4]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện, khám nghiệm tử thi cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ; điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ quy định về chuyển hướng xe: “2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe, ..., nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác”.

Điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự: “1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) *Làm chết người...*”;

Do đó, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây thiệt hại về tính mạng của người khác. Trong thời gian qua tình hình tai nạn giao thông vẫn có chiều hướng gia tăng mặc dù Nhà nước ta đã đề ra nhiều biện pháp nhằm khắc phục nhưng chưa có chiều hướng thuyên giảm mà ngày càng diễn biến phức tạp. Một trong những nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tai nạn giao thông do lỗi không chấp hành nghiêm chỉnh Luật giao thông đường bộ của người tham gia giao thông. Bị cáo nhận thức việc không chú ý quan sát trong khi chuyển hướng xe là vi phạm nhưng vẫn thực hiện nên đã gây tai nạn làm chết người. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng giáo dục riêng, dẫn dắt phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong vụ án này bị hại cũng có 1 phần lỗi khi điều khiển xe tham gia giao thông trong cơ thể có nồng độ cồn, tại nơi đường bộ giao nhau cùng mức có cảnh báo nguy hiểm nhưng không chấp hành biển báo hiệu, không giảm tốc độ có thể dừng lại một cách an toàn dẫn đến tai nạn giao thông nên đã vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 35 Luật phòng, chống tác hại rượu, bia; khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019.

Khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định về các hành vi bị cấm như sau: “8. *Điều khiển xe ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn...*”.

Khoản 1 Điều 35 Luật phòng, chống tác hại rượu, bia quy định: “*Sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật 35/2018/QH14 như sau:*

“8. *Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn*”.

Khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 quy định: “Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

.....

3. Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức; ...”.

[6]. Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[7]. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; tự nguyện bồi thường thiệt hại; đại diện gia đình bị hại có đơn đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; bị hại cũng có một phần lỗi. Vì vậy, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ sức răn đe, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo hành nghề lái xe ô tô nhưng đã vi phạm quy tắc khi tham gia giao thông dẫn đến hậu quả làm chết người. Căn cứ vào khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự cần thiết phải cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô một thời gian nhất định.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Bàn Văn L và Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và vận tải Thanh Thảo đã bồi thường, hỗ trợ cho gia đình anh Phạm Quang L tổng số tiền 100.000.000đồng (một trăm triệu đồng). Đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu phải bồi thường bất kỳ khoản chi phí nào khác.

[10]. Về xử lý vật chứng: Đối với xe ô tô đầu kéo BKS: 15H-037.97 và sơ mi rơ moóc tải BKS: 15R-165.74 là tài sản của Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và vận tải Thanh Thảo. Ngày 10/10/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã trả lại phương tiện cho Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và vận tải Thanh Thảo. Nhận lại tài sản Công ty không có yêu cầu gì.

Đối với xe mô tô BKS: 14K3-1124, là tài sản của anh Phạm Quang L, đại diện gia đình anh L đã tự nguyện khắc phục sửa chữa, không có yêu cầu đề nghị gì, nên cần trả lại gia đình anh Phạm Quang L.

Đối với mẫu cao su được thu tại má lốp bên phải ngoài cùng của trục bánh xe thứ 2 bên phải xe ô tô tải BKS: 15H-037.97, ký hiệu M1. Mẫu chất màu đen bám dính trên chắn bùn trước của bánh xe phía trước xe mô tô BKS: 14K3-1124, ký hiệu M2 do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[11]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Bàn Văn L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự, xử

phạt: Bàn Văn L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Bàn Văn L cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp bị cáo Bàn Văn L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự: Cấm bị cáo Bàn Văn L hành nghề lái xe ô tô thời hạn 01 năm kể từ ngày bị cáo chấp hành xong hình phạt tù cho hưởng án treo.

Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: mẫu cao su thu tại má lốp bên phải ngoài cùng của trục bánh xe thứ 2 bên phải xe ô tô tải BKS: 15H-037.97, ký hiệu M1. Mẫu chất màu đen bám dính trên chắn bùn trước của bánh xe phía trước xe mô tô BKS: 14K3-1124, ký hiệu M2 hoàn trả sau giám định.

Trả lại gia đình anh Phạm Quang L xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA BKS: 14K3-1124.

(Vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/3/2025)

Trả lại Bàn Văn L 01 giấy phép lái xe ô tô hạng FC số 310110002156 của L nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án (giấy phép lái xe do Tòa án giữ).

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Bàn Văn L phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- CQCSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- UBND xã B, A, Hải Phòng
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu VP- THAHS - HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Song Lưu